

# Bồi dưỡng kỹ năng Đại biểu Quốc hội: **KINH NGHIỆM** CỦA MỘT SỐ NƯỚC

## Singapore

Việc tập huấn cho ĐBQH ở Singapore được đầu tư rất mạnh và đều tập trung vào Trường Hành chính công.

Trường Hành chính công của Singapore là tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ Công vụ, thực hiện việc cung ứng dịch vụ tập huấn theo định hướng và yêu cầu của Chính phủ. Bên cạnh các cơ sở tập huấn chuyên sâu này, ĐBQH cũng có thể được cung cấp dịch vụ tập huấn bởi các cơ sở tập huấn khác. Do đó, các cơ sở tập huấn cho ĐBQH luôn phải hoạt động trong môi trường có cạnh tranh, đòi hỏi phải không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ.

Thông thường chương trình tập huấn giành cho đại biểu mới của Singapore gồm 2 module. Module 1 là giới thiệu chung về bộ máy phục vụ Nghị viện và nghị sĩ. Module 2 là Thủ tục hoạt động trong Nghị viện, module này nhằm giúp nghị sĩ làm quen với hoạt động nghị trường, do đó các nội dung tập huấn cụ thể bao gồm: Quyền lợi và nghĩa vụ của nghị sĩ; cách đặt câu hỏi tranh luận; những điều nên làm và không nên làm trong vai trò nghị sĩ ở trong và ngoài nghị trường (VD: không được nói những điều cấm kỵ gì?); các nguyên tắc ứng xử trong nghị trường như thế nào.

Quan điểm chung về nội dung tập huấn cho ĐBQH ở Singapore nhấn mạnh về tập huấn kỹ năng và bồi dưỡng năng lực lãnh đạo. Ví dụ: các kỹ năng mà Trung tâm Chính quyền địa phương thường tổ chức tập huấn gồm: Xây dựng pháp luật (có chương trình từ cơ bản, đến nâng cao); Điều tiết sự phát triển; Đánh giá sự phát triển; Kỹ năng lập kế hoạch và phát triển cộng đồng; Kỹ năng lập kế hoạch và hoạt động quản lý; Lãnh đạo chính quyền địa phương; Kỹ năng phân tích những yếu tố bền vững; Lập kế hoạch chiến lược.

Để bảo đảm cho sự phát triển bền vững của năng lực thể chế, việc chuyển giao tri thức nghị viện thông qua hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho Đại biểu Quốc hội (ĐBQH) được xác định là biện pháp quan trọng và ngày càng được quan tâm thích đáng của nhiều nước. Chúng tôi xin giới thiệu kinh nghiệm bồi dưỡng kỹ năng cho các ĐBQH của một số nước trên thế giới.



Tòa nhà Quốc hội Singapore

Bên cạnh đó, theo nhu cầu của người học, các Trung tâm còn cung cấp các chương trình tập huấn về một số kỹ năng cá nhân cụ thể như: Kỹ năng nói/thuyết trình; kỹ năng đọc nhanh; kỹ năng viết; kỹ năng giao tiếp...

Với quan điểm coi ĐBQH là khách hàng cần được cung ứng dịch vụ về tập huấn đáp ứng đúng nhu cầu cá nhân nên các cơ sở tập huấn tại Singapore đều xây dựng hệ thống chủ

đề tập huấn rất đa dạng và luôn chú ý đến việc thiết kế những chương trình tập huấn linh hoạt theo nhu cầu người học. Các chương trình tập huấn luôn có tính "mới" vì phải gắn liền với đời sống chính trị và thực tiễn.

## Australia

Cũng như Singapore, với quan niệm coi làm nghị sĩ cũng là một nghề trong xã hội nên ở Australia, ĐBQH đều được đào tạo, với định hướng rõ ràng là đào tạo kỹ năng để hoạt động hiệu quả và thành công trong vai trò chính khách.

Do nền tảng bầu cử quy định bầu cử là nghĩa vụ bắt buộc của cử tri nên ĐBQH ở Australia, dù ở cấp độ liên bang, bang hay chính quyền địa phương đều có vai trò rất quan trọng trong đời sống chính trị và đều được đặt trước yêu cầu thực hiện vai trò đại diện một cách chuyên nghiệp. Hiện nay, Quốc hội Australia đang xem xét để chuẩn bị ban hành quy định về chế độ tập huấn bắt buộc đối với đại biểu dân cử để ĐBQH có trách nhiệm rèn luyện năng lực lãnh đạo và quản trị để thực hiện tốt vai trò đại diện và bảo đảm lợi ích cho cử tri đã bầu ra mình bởi chế độ bầu cử bắt buộc.

Việc tập huấn cho ĐBQH được quan niệm là bồi dưỡng năng lực lãnh đạo. Mối quan tâm chính là tập huấn kỹ năng làm đại biểu và bổ sung những tri thức cần thiết cho vai trò nhà quản trị. ĐBQH cần được tập huấn về những vấn đề thiết thực có thể ứng dụng ngay vào việc thực hiện vai trò đại diện của mình, hạn chế đưa các vấn đề lý luận hàn lâm vào chương trình tập huấn cho đại biểu dân cử. Ví dụ, chương trình tập huấn cho đại biểu mới ở bang New South Wales là chương trình tập huấn tổng hợp ban đầu cung cấp cho riêng người mới trúng cử nghị sĩ bang. Chương trình này thường được thiết kế trong thời gian 3 ngày với nội dung chủ yếu là giới thiệu các thủ tục hoạt động và các vấn đề hành chính, phục vụ cho nghị sĩ, hoặc tư vấn cho nghị sĩ mới về các thủ tục bắt buộc theo luật định như kê khai tài sản; đất đai, cổ phiếu...

Để thiết kế khóa tập huấn này, trong thời hạn 01 tuần sau bầu cử Hạ viện bang phải cho Văn phòng biết thông tin về ngân sách và số đại biểu cần được tập huấn để phục vụ cho việc thiết kế chương trình phù hợp.

Đối với các ĐBQH ở Australia, bên cạnh hoạt động tập huấn do Văn phòng Nghị viện tổ chức, các nghị sĩ mới còn được tư vấn, hỗ trợ bởi các hoạt động có tính chất tập huấn do đảng mình cung cấp. Các Đảng sẽ cử nghị sĩ

có kinh nghiệm để hỗ trợ, tư vấn, giúp đỡ Nghị sĩ mới trong quá trình hoạt động vì lợi ích chung của Đảng.

Tổ chức tập huấn cho ĐBQH có nhiều hình thức, khác nhau ở cấp bang, cấp quận, và cả cơ sở tập huấn của các Hiệp hội. Ví dụ: Trung tâm chính quyền địa phương thuộc Trường Đại học Sydney, Phòng Đào tạo và Phát triển năng lực thuộc Hội đồng quận Hunter, Trung tâm Học tập năng lực lãnh đạo địa phương thuộc Hiệp hội Chính quyền địa phương bang Victoria...

Điểm mạnh trong việc xây dựng, củng cố năng lực của các trung tâm này là cách thức sử dụng nguồn lực trong bồi dưỡng đại biểu dân cử, trong đó, có thể nói Trung tâm Chính quyền địa phương thuộc Trường Đại học Công nghệ Sydney là mô hình rất hiệu quả về quản trị tri thức và sử dụng nguồn lực, thông qua việc hình thành đội ngũ cộng tác viên gồm chuyên gia, đại biểu đương nhiệm hoặc người đã từng là đại biểu và có nhiều kinh nghiệm thực tiễn và phải có phương pháp tập huấn phù hợp.

### Thái Lan

Thái Lan là nước theo chế độ quân chủ lập hiến với hệ thống lưỡng viện. Cơ quan lập pháp của Thái gồm Hạ viện có 480 nghị sĩ và Thượng viện có 150 nghị sĩ, một nửa được

bầu ra và một nửa là các thượng nghị sĩ được chỉ định. Hạ viện gồm có 400 nghị sĩ được bầu theo khu vực bầu cử và 80 nghị sĩ được bầu theo danh sách các Đảng tiến cử với tỷ lệ nữ nghị sĩ không ổn định.

Vào tháng 10/2000, Viện mang tên Nhà Vua Prajadhipok (KPI) đã được thành lập với tư cách là 1 tổ chức độc lập dưới sự giám sát của Nghị viện. Một trong những quyền hạn hợp pháp của viện là hỗ trợ các dịch vụ về chuyên môn cho Nghị sĩ theo yêu cầu và theo sáng kiến của Văn phòng hỗ trợ nghiên cứu Nghị viện hợp tác với Văn phòng Ban thư ký Hạ viện và Thượng viện.

Với 150 cán bộ, KPI gồm có 9 đơn vị với các chức năng riêng biệt. Trong đó, quan trọng nhất là trường Chính trị và quản trị với nhiệm vụ chính là nghiên cứu và bồi dưỡng về chính trị ở cấp quốc gia. Tiếp đến là trường Phát triển chính quyền địa phương, chuyên nghiên cứu và bồi dưỡng về chính trị và quản trị địa phương và Văn phòng Nghiên cứu và phát triển, nghiên cứu và thu thập thông tin liên quan đến xây dựng chính sách và pháp luật, đến mạng lưới nghiên cứu.

Để tìm kiếm được những thông tin hữu ích, bên cạnh Trung tâm Thông tin và Thư viện của KPI, các chuyên gia của nghị sĩ có thể sử dụng các dịch vụ thư viện của Văn

phòng Ban thư ký của Thượng viện và Hạ viện cũng như các dịch vụ nghiên cứu, văn phòng báo chí, máy tính và thiết bị truy cập internet được hỗ trợ về kỹ thuật bởi Văn phòng Hỗ trợ nghiên cứu nghị viện và Văn phòng Nghiên cứu và phát triển của Viện KPI.

Để nâng cao tính chuyên nghiệp của các trợ lý và chuyên gia giúp việc của nghị sĩ, một chương trình tập huấn và phát triển theo năng lực sẽ được xây dựng và tiến hành. Bằng cách áp dụng các kỹ thuật tập huấn tương tác, Viện mang tên Nhà vua Prajadhipok sẽ tổ chức một khóa học với những nội dung lập pháp và kỹ năng chuyên môn phù hợp. Chương trình hướng đến đặc thù của hai nhóm là chuyên gia và trợ lý, chẳng hạn đối với trợ lý nghị sĩ, sẽ có những nội dung như: xử lý kiến nghị của cử tri, cần tập huấn cách thức tìm hiểu kỹ các vấn đề ở khu vực đó và kỹ năng đối thoại với cử tri.

Thông thường, các Nghị sĩ được nhận những tài liệu và báo cáo nghiên cứu từ Văn phòng Hỗ trợ Nghiên cứu Nghị viện dưới dạng bản cứng hoặc đĩa CD. Ví dụ, Hướng dẫn về kỹ năng tranh luận một cách thuyết phục, Niên giám của KPI, trong đó có những bài phân tích, nêu quan điểm của nhiều chuyên gia về các vấn đề của Hiệp pháp. ■

**Thanh Minh (Tổng hợp)**

## Kế hoạch pháp luật...

(Tiếp theo trang 31)

dựng xanh" do Tổng hội Xây dựng VN tổ chức ngày đầu tháng 5 vừa qua tại Hà Nội đã chỉ ra, trong 76 dự án đã triển khai, chỉ có 13 dự án thuần túy là sân golf, số còn lại diện tích đất được sử dụng làm sân golf chiếm 65% (15.466ha/23.832ha), các dự án còn lại tỉ lệ diện tích đất sử dụng làm sân golf rất thấp, có dự án chỉ dùng 30% diện tích được cấp để làm sân golf, phần còn lại được dùng để xây các công trình kinh doanh dịch vụ thương mại, biệt thự, khách sạn, du lịch sinh thái... Do giá thuê đất làm sân golf thấp hơn giá thuê đất làm biệt thự, nhà ở, trung tâm thương mại nhiều lần, nên nhà đầu tư lợi dụng kế hoạch này để kinh doanh bất động sản.

Một số sân golf đang rao bán biệt thự trên các website như: sân Sealink - Phan Thiết; sân Long Thành - Đồng Nai; sân Đầm

Vạc - Vĩnh Phúc... Trong đó, riêng sân golf Tam Đảo có khoảng 300 biệt thự, rao bán khoảng 1 tỷ đồng một lô. Mới đây, Hà Nội lại vừa giao Trung tâm Giao dịch đất đai và phát triển quỹ đất đền bù giải phóng hơn 1,83 triệu m<sup>2</sup> khu du lịch hồ Suối Hai (Ba Vì) làm dự án Khu du lịch quốc tế cao cấp Tân Viên do Công ty Cổ phần Dịch vụ cao cấp đầu khí Việt Nam làm chủ đầu tư. Trong đó, một phần cho khách sạn 5 sao, phần xây biệt thự và phần làm sân golf. Phát triển sân golf được coi như là một môn thể thao, cho nên được ưu đãi về thuế sử dụng đất. Mỗi dự án đều có diện tích cấp phép rất lớn, hàng trăm héc-ta đất, trung bình khoảng 203ha đất cho mỗi dự án. Lợi dụng điều này chủ đầu tư đã lợi dụng đất đầu tư xây dựng sân golf để phát triển kinh doanh bất động sản như khu nghỉ dưỡng, biệt thự, khách sạn,... đặc biệt là những dự án gần các thành phố lớn.

Nhiều ý kiến cho rằng, để giải quyết hợp lý các dự án xây dựng sân golf, Nhà nước cần có quy hoạch mạng lưới sân golf toàn quốc; quy hoạch này phải được cụ thể hóa cho từng tỉnh thành. Tránh tình trạng để các

nhà đầu tư đề xuất và xác định vị trí các sân golf một cách tự phát không phù hợp với yêu cầu quyền lợi chung của đất nước, đặc biệt các sân golf chiếm đất "bờ xôi ruộng mật" như vừa qua.

Vấn đề đền bù, tạo quỹ đất để xây dựng sân golf phải theo đúng Luật Đất đai. Tiền đền bù lấy đất xây dựng sân golf cũng phải theo giá đất xây dựng đô thị thị trường, hoặc biến giá tiền đất đó là "cổ phần" đóng góp của người dân vào xây dựng sân golf.

Việt Nam đang ở vào thời kỳ công nghiệp hóa và đô thị hóa nhanh. Cuộc sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng cải thiện. Và việc phát triển ngành thể thao chơi golf là một quy luật phát triển xã hội, đáp ứng nhu cầu của dân cư và quốc tế, hội nhập quốc tế. Bên cạnh việc phát triển các hoạt động văn hóa có tính chất truyền thống dân tộc cùng hội nhập với văn hóa thế giới là đương nhiên. Nhưng phát triển số lượng sân golf, quy mô và địa điểm từng sân golf phải theo quy hoạch vùng tổng hợp của cả nước, của từng vùng kinh tế, từng tỉnh thành. ■